

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 29/2021/HSST

Ngày: 24/5/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông; **Nguyễn Trọng Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Bình và bà Phạm Thị Mai

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Bá Anh

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà:* Bà; Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/HSST, ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS, ngày 10/5/2021, đối với:

1. Bị cáo: Trần Văn N, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông: Không xác định và bà Lê Thị Soa; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. Bị hại: Bà; Trần Thị S, sinh năm 1966. Địa chỉ: Xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1.Chị; Nguyễn Thị K, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm 6A, xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (con gái bà Trần Thị S).

3.2. Chị; Nguyễn Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (con gái bà Trần Thị S).

3.3. Chị; Nguyễn Thị Hả, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm 5, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (con gái bà Trần Thị S).

3.4. Chị; Nguyễn Thị V, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (con gái bà Trần Thị S).

3.5. Chị; Nguyễn Thị O, sinh năm 1995. Địa chỉ: Xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. (con gái bà Trần Thị S). Có mặt

3.6. Chị; Nguyễn Thị Y, sinh năm 1998. Địa chỉ: Xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. (con gái bà Trần Thị S).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Hả, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị O và Nguyễn Thị Y, có bà: Bà; Trần Thị S, sinh năm 1966. Địa chỉ: Xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau: Năm 2001, thực hiện theo dự án di dân dân cụm "*Bích Hào*" nên gia đình bà Lê Thị Soa (*Sinh năm 1959*) được UBND xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giao quyền sử dụng thửa đất ở khu vực Khe Ngang còn gia đình bà Trần Thị S (*Sinh năm 1966 đều trú tại xóm 4, xã TL, có chồng là ông Nguyễn Văn Sơn, đã chết ngày 02/5/2019 và có 06 con gái là Nguyễn Thị Khương, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Thị Vân Nguyễn Thị Oanh và Nguyễn Thị Yến; bố mẹ ông Sơn là ông Nguyễn Văn Xuân và bà Thái Thị Hòa, đã chết*) được giao quyền sử dụng thửa đất ở khu vực Động Đá (*tuy nhiên việc giao đất không có tài liệu phản ánh*). Sau đó, theo lời trình bày của bà Soa thì do không có nhu cầu sử dụng thửa đất Khe Ngang nên gia đình bà đã cho gia đình bà Sâm mượn để canh tác. Còn theo lời trình bày của bà Sâm thì để thuận lợi trong việc sinh hoạt cũng như sản xuất gần nhà thì gia đình bà Sâm và gia đình bà Soa đã đổi hai thửa đất Động Đá và Khe Ngang cho nhau và việc đổi này không có giấy tờ. Từ đó đến nay, gia đình bà Sâm trồng cây và sản xuất trên thửa đất này. Thửa đất này hiện nay chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trên hồ sơ quản lý nhà nước là thửa số 05, tờ bản đồ số 12, diện tích 4.204,1 m² tại khu vực Khe Ngang thuộc xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Năm 2004, gia đình bà Sâm xây dựng 01 ngôi nhà cấp bốn để sinh hoạt và chăn nuôi đồng thời trồng keo trên thửa đất Khe Ngang nên gia đình bà Sâm cùng với 20 hộ gia đình khác được Ban quản lý dự án cụm "*Bích Hào*" hỗ trợ số tiền 2.000.000 đồng.

Đến tháng 10/2019, bà Soa muốn đòi lại quyền sử dụng thửa đất Khe Ngang nên bà làm đơn gửi đến UBND xã TL đề nghị giải quyết, nhưng qua các lần hòa giải đều không thành. Vì cho rằng, thửa đất Khe Ngang thuộc quyền sử dụng của gia đình mình nên khoảng 09h ngày 23/9/2020, Trần Văn N (con trai bà Soa) điện thoại cho anh Hà Văn Thanh (*Sinh năm 1972, trú tại xóm 1, xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An*) thuê máy múc đất làm nền nhà. Khoảng 14h30 phút cùng ngày, anh Thanh gọi anh Hồ Đình Đức (*Sinh năm 1981, trú tại xóm 1, xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An*) đến để múc đất làm nền nhà trên diện tích đất tranh chấp. Khi anh Đức điều khiển xe máy múc đến khu vực thửa đất Khe Ngang thì có một cây keo của bà Sâm trồng giữa đường làm xe không vào được nên Nam chỉ đạo anh Đức phá bỏ cây này. Sau đó, Nam tiếp tục chỉ đạo anh Đức múc đổ 166 cây keo để tiến hành làm móng trên đó. Khi múc xong móng nhà, Nam nói với anh Đức đưa xe đi ra bằng con đường đã đi vào trước đó. Khi đi đến ngôi nhà cấp bốn của bà Sâm, Nam nói với anh Đức: "*Cái nhà ni mới ăn sụp sệ rồi, anh cào đổ cho cây không chi hấn đổ lên người*". Nghe thấy vậy, anh Đức tiến hành dùng máy xúc phá bỏ hoàn toàn ngôi nhà này, chỉ còn lại phần móng. Sau khi tiến hành phá bỏ cây keo và nhà, do cây bạch đàn mà bà Sâm trồng trước đó bị gãy phần ngọn che mất một phần đường nên Nam tiếp tục chỉ đạo anh Đức phá bỏ cây này. Xong việc, Nam trả tiền công 1.200.000 đồng cho anh Đức. Đến ngày 24/9/2020, chị Nguyễn Thị Oanh (*Sinh năm 1995, trú tại xóm 4, xã TL, là con gái bà Sâm*) phát hiện các tài sản gồm cây keo, cây bạch đàn và nhà của mẹ mình bị phá hoại nên đã báo với bà Sâm biết để trình báo với Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương.

Ngày 08/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản thiệt hại cây keo và bạch đàn. Tại bản kết luận định giá tài sản số 80/KL-ĐG ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương xác định: Giá trị thiệt hại của 167 cây keo và 01 cây bạch đàn là 5.250.000 đồng.

Ngày 05/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản thiệt hại ngôi nhà mà Nam đã thuê người phá hủy. Tại bản kết luận định giá tài sản số 110/KL-ĐG ngày 22/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương xác định: Giá trị thiệt hại cần phải khắc phục 01 ngôi nhà xây bằng gạch táp lô, lợp ngói, bên trong có định bằng gỗ bị phá hư hỏng chỉ còn lại phần móng nhà là 23.689.000 đồng.

Người bị hại trình bày: Bà và chồng tên là Nguyễn Văn Sơn (đã chết ngày 27/4/2019) và có 06 người con gái; năm 2001 vợ chồng bà được nhà nước giao

cho thửa đất tại khu vực Khe Ngang, xã TL để quản lý và sử dụng, đến năm 2010 thì được đo vẽ trích lục hồ sơ thửa đất có số thửa 05, tờ bản đồ số 12 tại Thôn Tân Lâm (cũ), xã TL; năm 2004 vợ chồng bà có xây dựng ngôi nhà cấp 4 nhỏ 02 gian trên đất, dùng để ở và làm vườn, diện tích khoảng gần 40 m², được xây bằng gạch táp lô và lợp ngói; sau đó vợ chồng chuyển về ở hẳn tại ngôi nhà hiện tại và cách ngôi nhà cấp 4 có 02 gian này khoảng 02 km, nhưng vẫn đi đi, lại lại; trên thửa đất này vào năm 2017 vợ chồng bà có trồng khoảng 300 cây keo trầm.

Khoảng 06 giờ ngày 24/9/2020 con gái là Nguyễn Thị Oanh đi làm qua vườn nhà này, thì phát hiện các cây Keo Trầm bị gãy đổ nhiều và ngôi nhà cấp 4 bị phá hủy hoàn toàn, nên điện thoại về cho bà, bà đã chạy đến và thấy các cây Keo trầm bị đổ nhiều và ngôi nhà ngói cấp 4 bị phá hủy hoàn toàn, nên bà đã trình báo với chính quyền sự việc.

Hậu quả bà đã bị thiệt hại khoảng 170 cây keo Trầm và 01 cây bạch đàn cùng với ngôi nhà cấp 4 đã bị phá hủy hoàn toàn. Nay bà yêu cầu bị cáo đền bù trị giá các cây keo trầm, cây Bạch đàn bị phá hủy như giá trị mà Hội đồng đã định giá và xây dựng lại ngôi nhà mà bị cáo đã hủy hoại trước đó nguyên trạng, hoặc là đền bù trị giá ngôi nhà này là: 50.000.000 đồng; Mẹ con bà đã thống nhất là bị cáo phải có trách nhiệm đền bù toàn bộ thiệt hại cho bà, mà không phải chia cho các con.

Tại bản Cáo trạng số 24 ngày 07/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đã truy tố Trần Văn N, về tội “ *Hủy hoại tài sản* ” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn N, từ 09 đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường trị giá thiệt hại của các cây keo trầm là: 5.250.000 đồng và thiệt hại trị giá của ngôi nhà cấp 4 trị giá: 23.689.000 đồng; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn N, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; bị cáo đã thuê máy móc phá hủy ngôi nhà (Ràn) không phải của bà Trần Thị S, là do nhận thức của bị cáo; tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận là bị cáo chưa xác định được nhà là tài sản của ai, chứ bị cáo không chối là không phá hủy ngôi nhà; nhưng có căn cứ chứng minh ngôi nhà cấp 4 đó là của bà Trần Thị S. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với hiện trường; phù hợp với các vật chứng; phù hợp với kết luận định giá tài sản số 80/KL-ĐG ngày 12/10/2020 và Kết luận định giá tài sản số 110/KL-ĐG ngày 22/11/2020 của Hội đồng định giá. Tại phiên tòa bà Lê Thị Soa là mẹ của bị cáo cũng thừa nhận là ngôi nhà này không phải do bà xây dựng nên, mà bà chỉ nghe là bố của bà, tức là ông ngoại của Trần Văn N xây dựng năm 2001 và nói là cho bà và cũng thừa nhận là từ năm 2004 đến nay bà không hề sử dụng ngôi nhà này.

Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận: Do có tranh chấp về quyền sử dụng thửa đất số 05, tờ bản đồ số 12, diện tích 4.204.1 m² tại khu vực Khe Ngang thuộc xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, nên khoảng 09h sáng ngày 23/9/2020, Trần Văn N đã thuê máy móc làm gãy đổ 167 cây keo trầm, 1 cây Bạch đàn trị giá: 5.250.000 đồng và phá hủy một ngôi nhà cấp 4 trị giá: 23.689.000 đồng của gia đình bà Trần Thị S (*Sinh năm 1966, trú tại xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An*). Tổng trị giá tài sản mà Trần Văn N, đã hủy hoại của bà Trần Thị S là: 28.939.000 đồng (*Hai mươi tám triệu, chín trăm, ba mươi chín ngàn đồng*).

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Trần Văn N, phạm tội "*Hủy hoại tài sản*", như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo tuy nhận thức được hành vi hủy hoại của mình là sai trái, nhưng không ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, mà còn có lời nói

thách thức với người bị hại tại phiên tòa. Cho nên cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện đền bù vào Chi cục thi hành án dân sự số tiền: 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; ông bà ngoại là người có công với cách mạng đã được tặng thưởng Bằng khen; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy người bị hại là bà Trần Thị S yêu cầu bị cáo bồi thường là có căn cứ, bị cáo đã hủy hoại tài sản của người khác thì phải có trách nhiệm bồi thường; song đối với yêu cầu xây dựng lại ngôi nhà cấp 4 như cũ là không phù hợp; vì ngôi nhà bị phá hủy đã được xây dựng từ năm 2004, cho nên không thể buộc khôi phục lại nguyên trạng được; đối với yêu cầu của bà là bồi thường trị giá ngôi nhà là 50.000.000 đồng là không có căn cứ, vì ngôi nhà này được xây dựng từ năm 2004 và đã được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định trị giá là: 23.689.000 đồng, cho nên cần buộc bị cáo bồi thường đối với giá trị thực tế hiện nay, mà Hội đồng đã định giá là: 23.689.000 đồng; là hoàn toàn phù hợp với Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

[5] Đối với anh Hà Văn Thanh và Hồ Đình Đức, là người đã được Trần Văn N thuê máy đến mức hủy hoại ngôi nhà cấp 4 và các cây Keo Tràm, song do 02 người này không biết đó là tài sản của bà Trần Thị S, nên hành vi này không cấu thành tội phạm.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định; đối với án phí dân sự, bị cáo phải chịu tiền án phí trên số tiền đền bù còn thiếu (số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả thì không phải chịu án phí).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo; **Trần Văn N**, phạm tội “ Hủy hoại tài sản ”.

2. Xử phạt bị cáo: Trần Văn N, 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

3.1. Buộc bị cáo Trần Văn N, có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị S, số tiền trị giá của các cây Keo Tràm bị hủy hoại là: 5.250.000 đồng và trị giá ngôi nhà cấp 4 bị hủy hoại là: 23.689.000 đồng; tổng cộng là: 28.939.000 đồng (Hai mươi tám triệu, chín trăm, ba mươi chín ngàn đồng), cụ thể:

Giao trả cho bà Trần Thị S, số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), mà bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả, theo biên lai nộp tiền số 0000534 ngày 07/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền còn thiếu là: 18.939.000 đồng (Mười tám triệu, chín trăm, ba mươi chín ngàn đồng).

3.2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn N, phải chịu: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 946.000 đồng (Chín trăm, bốn mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự.

5. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An
- CA, VKS huyện Thanh Chương

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *THA hình sự*
- *Chi cục THA dân sự TC*
- *UBND xã TL*
- *Bị cáo, Lưu VP, lưu HS*

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn